

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2019/DS-ST
Ngày: 26/11/2019
“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông: Trần Văn Lượng
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Ông: Đoàn Mạnh Quang
	Bà: Hoàng Thị Quýt

-Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng NN Việt Nam; Địa chỉ: số 02, phường LH, quận BD, Tp. Hà Nội

- *Đại diện theo pháp luật:* ông Trịnh Ngọc K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* ông Đỗ Quốc T; Giám đốc Ngân hàng AG chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước; ông T ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đông H, chức vụ: Nhân viên tín dụng ngân hàng AG chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước (có mặt)

- *Bị đơn:* bà Trần Thị K, sinh năm: 1968 (có mặt)

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông: Hoàng Văn C, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Bà: Hoàng Thị P, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Thanh Sơn, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2019, cùng các bản khai, biên bản hòa giải, lời khai tại Tòa cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đông Hiếu trình bày:

Vào ngày 06/7/2017, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (AG), chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước có ký hợp đồng tín dụng (số

29617TB) với bà Trần Thị K với số tiền vay là 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), mục đích vay là chăn nuôi heo thịt, bò thịt; thời hạn trả 29/6/2018; lãi suất vay 7%/năm. Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ bà Trần Thị K đã được ông Hoàng Văn C, ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị P ủy quyền để đứng ra ký hợp đồng thế chấp với Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện B tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất số BN 058556 do UBND huyện B cấp ngày 26/5/2013 cho bà Trần Thị K và ông Hoàng Văn C, diện tích đất 1.725,6m², đất tọa lạc tại ấp Thanh Sơn, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Đến thời hạn trả nợ bị đơn bà Trần Thị K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết. tuy nhiên, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bà K đã trả thêm cho phía Ngân hàng 40.000.000đ được trừ vào một phần tiền gốc và lãi, nhưng đến nay bà K vẫn không thanh toán số còn lại theo hợp đồng ký kết nên đã vi phạm hợp đồng mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà Trần Thị K thanh toán số tiền trên nhưng bà Trần Thị K vẫn không hợp tác để thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng.

Nay về phía Ngân hàng yêu cầu bà Trần Thị K, ông Hoàng Văn C thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 220.500.000đ tiền gốc và tiền nợ lãi là 14.600.000đ các khoản lãi trên được tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/11/2019. Tổng số tiền bà Trần Thị K, ông Hoàng Văn C phải thanh toán cho ngân hàng là 235.100.000đ (hai trăm ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng). Đồng thời yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B xử lý tài sản là quyền sử dụng đất số: BN 058556 do UBND huyện B cấp ngày 26/5/2013 cho bà Trần Thị K và ông Hoàng Văn C, diện tích đất 1.725,6m², đất tọa lạc tại ấp Thanh Sơn, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tòa án đã tiến hành triệu tập những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn C, ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị P để làm việc đúng theo quy định nhưng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông C, ông Thơm và bà Phượng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị K, ông Hoàng Văn C có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi trên.

Bị đơn bà Trần Thị K đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền gốc, lãi theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật, không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và

căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn có nơi cư trú tại TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng năm 2015.

Về quan hệ tranh chấp: Ngày 06/7/2017, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (AG), chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước có ký hợp đồng tín dụng (số 29617TB) với bà Trần Thị K. Do phát sinh tranh chấp nên nguyên đơn khởi kiện. Yêu cầu khởi kiện thuộc Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh, niêm yết văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số: 29617TB ký ngày 06/7/2017 là 235.100.000đ (hai trăm ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng), trong đó tiền 220.500.000đ tiền gốc và tiền nợ lãi là 14.600.000đ các khoản lãi trên được tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/11/2019. Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của nguyên đơn, bị đơn có cơ sở để Hội đồng xét xử xác định bị đơn và nguyên đơn đã ký hợp đồng tín dụng trên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký trên, vi phạm Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (AG) - chi nhánh ĐK, tỉnh Bình Phước yêu cầu bị đơn phải thanh toán số nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số: 29617TB ký ngày 06/7/2017 là phù hợp với các quy định của pháp luật tại Điều 91; Điều 95 luật các tổ chức tín dụng, các Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 nên yêu cầu này được chấp nhận.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ các bên đương sự đã áp dụng biện pháp thế chấp tài sản là: Quyền dụng đất số BN 058556 do UBND huyện B cấp ngày 26/5/2013 cho bà Trần Thị K và ông Hoàng Văn C, diện tích đất 1.725,6m², đất tọa lạc tại ấp Thanh Sơn, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 29617TB ngày 29/6/2017 giữa các bên đương sự với Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước. Do vậy, việc yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của phía nguyên đơn đối với bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nếu không trả được nợ hoặc không trả hết nợ là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 299, Điều 303 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu phát mãi tài sản của nguyên đơn.

Về án phí: Bà Trần Thị K và ông Hoàng Văn C phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án tính trên số tiền phải thanh toán.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 299; Điều 303; Điều 320; Điều 323; Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (AG) – chi nhánh ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước.

Buộc bị đơn bà Trần Thị K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn C có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (AG) – chi nhánh ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước số tiền nợ gốc 220.500.000đ(hai trăm năm mươi triệu năm trăm nghìn), tiền nợ lãi:14.600.000đ(mười bốn triệu sáu trăm nghìn) các khoản lãi trên được tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/11/2019. Tổng cộng số tiền bà Trần Thị K, ông Hoàng Văn C phải thanh toán cho Ngân hàng là 235.100.000đ (hai trăm ba mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trả được số tiền trên thì phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký số 29617TB ngày 26/9/2017.

Dành quyền ưu tiên thanh toán trong trường hợp bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trả được nợ. Nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện B tiến hành bán đấu giá tài sản thế chấp Quyền dụng đất số BN 058556 do UBND huyện B cấp ngày 26/5/2013 cho bà Trần Thị K và ông Hoàng Văn C, diện tích đất 1.725,6m2, đất tọa lạc tại ấp Thanh Sơn, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị K, ông Hoàng Văn C có nghĩa vụ liên đới phải nộp 11.755.000đ(mười một triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh xã ĐK, huyện BGM, tỉnh Bình Phước 6.625.000đ (sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016452 ngày 13/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Trường hợp án án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA DS huyện B;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Lượng